

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 281/BC-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 26 tháng 10 năm 2012

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX, THT và hỗ trợ
đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, THT giai đoạn 6 năm (2007-2012)**

ĐƠN KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Số: 5492
Ngày 31/10/12
Chữ ký: [Chữ ký]

Thực hiện Công văn số 7383/BKHĐT-HTX ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng kết 6 năm (2007-2012) thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới, đào tạo bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã, tổ hợp tác như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ GIAI ĐOẠN 2007-2012.

1. Về hợp tác xã, tổ hợp tác:

a) Tổ hợp tác:

Đến 30 tháng 6 năm 2012, tỉnh Kon Tum có 82 tổ hợp tác, trong đó 16 tổ có đăng ký hoạt động theo Nghị định 151/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác và Thông tư số 04/2008/TT-BKH ngày 9 tháng 7 năm 2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; 11/16 tổ hợp tác là thành viên Liên minh Hợp tác xã.

Các tổ hợp tác vẫn duy trì hoạt động, chủ yếu giúp đỡ nhau về vốn, nhân lực trong sản xuất - kinh doanh; tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm sản xuất góp phần xoá đói, giảm nghèo, tạo việc làm cho người lao động và hộ gia đình. Tuy nhiên, hầu hết tổ hợp tác chưa huy động được vốn góp chung; làm ăn theo thời vụ, nhỏ lẻ, manh mún, chưa ký kết hợp đồng hợp tác và đăng ký hoạt động với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. Lợi nhuận bình quân tổ hợp tác khoảng 52 triệu đồng/năm.

b) Hợp tác xã (HTX), Liên hiệp HTX

Đến 30 tháng 6 năm 2012, tỉnh Kon Tum có 94 HTX, trong đó có 42 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, 19 HTX hoạt động trong lĩnh vực CN-TTCN, 12 HTX xây dựng, 07 HTX vận tải, 05 Quỹ tín dụng nhân dân và 05 HTX thương mại - dịch vụ, 04 HTX nuôi trồng thủy sản.

Có 04 HTX đã giải thể, hiện nay chỉ còn 33 HTX hoạt động (26 HTX chuyển đổi và 07 HTX mới thành lập trong năm 2012). Hầu hết các HTX hoạt động tập trung tại các thị trấn, thành phố; còn vùng sâu vùng xa rất khó thành lập, phát triển HTX. Nhiều HTX hoạt động kém hiệu quả hoặc tồn tại hình thức. Doanh thu trung bình của HTX khoảng 750 triệu đồng/năm; lợi nhuận bình quân 97 triệu đồng/năm.

2. Về xã viên HTX, thành viên tổ hợp tác:

- Tổng số xã viên/thành viên: Có 9.910 xã viên/101 thành viên.

- Tổng số lao động bình quân thường xuyên trong THT, HTX: 1096 người/HTX.

- Thu nhập trung bình của xã viên/thành viên của HTX, THT; 8,2 triệu đồng/năm.

- Thu nhập trung bình của người lao động thường xuyên của HTX, THT: 9,5 triệu đồng/năm.

3. Về trình độ cán bộ quản lý HTX:

- Tổng số cán bộ quản lý HTX, THT: trên 1000 người.

- Tổng số cán bộ quản lý HTX, THT đạt trình độ sơ cấp, trung cấp: gần 1000 người.

- Tổng số cán bộ quản lý HTX, THT đạt trình độ cao đẳng, đại học: gần 200 người.

4. Về lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã:

a) Nông lâm nghiệp (42 HTX):

Các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp đã gắn kết được với quá trình triển khai các chương trình KT-XH của chính quyền địa phương, một số HTX chiều hướng phát triển tốt (HTX KD-DV-TH Đoàn Kết, HTX Thần Nông - thành phố Kon Tum, HTX KD nông nghiệp Hương Nguyên - Đăk Hà, HTX rau hoa xứ lạnh Thanh niên Măng Đen - Kon Plông); nhiều HTX hoạt động kém hiệu quả (08 HTX) hoặc ngưng hoạt động (21 HTX).

Phần lớn các HTX đã chuyển sang kinh doanh tổng hợp, gắn trồng trọt với chăn nuôi; gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm; gắn sản xuất với kinh doanh các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, góp phần giải quyết các vấn đề xã hội tại địa phương.

b) Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp (19 HTX):

Các HTX hoạt động ở mức trung bình, cơ bản giải quyết được việc làm cho người lao động tại địa phương, điển hình HTX dệt thổ cẩm Cà Đừ - huyện Sa Thầy, HTX dệt thổ cẩm Tây nguyên - thành phố Kon Tum; hầu hết các HTX còn lại đang gặp rất nhiều khó khăn về vốn, công nghệ, tiêu thụ sản phẩm (06 HTX hoạt động cầm chừng, 08 HTX đã ngưng hoạt động).

c) Xây dựng (12 HTX):

Các HTX đã phối hợp với các đơn vị khác nhận công trình xây dựng, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho một số xã viên và người lao động, làm ăn có lãi, điển hình như HTX Tân Tiến - thành phố Kon Tum, HTX xây dựng Ngọc Hồi, HTX Đức Thuận - Huyện Ngọc Hồi; còn lại hoạt động kém hiệu quả hoặc ngưng hoạt động do thiếu vốn, thiếu việc làm (02 HTX hoạt động cầm chừng, 09 HTX đã ngưng hoạt động).

d) Tín dụng (05 Quỹ TDND):

Mặc dù chịu sự tác động rất lớn do khó khăn của nền kinh tế, nhưng các Quỹ tín dụng vẫn là những đơn vị hoạt động có hiệu quả, đúng luật, thu nhập

của xã viên và người lao động được cải thiện, điển hình là Quỹ tín dụng Quang Trung, Vinh Quang, Hòa bình).

d) Thương mại (05 HTX):

Một số HTX đã có sự năng động và trụ vững trong cơ chế thị trường, mở rộng chức năng kinh doanh dịch vụ, tổ chức hoạt động kinh doanh có hiệu quả (02 HTX đã ngưng hoạt động).

e) Vận tải (07 HTX):

Các HTX thực hiện các dịch vụ như: Phân bổ luồng tuyến, phân công phiên chuyển, hợp đồng vận chuyển, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, bảo hiểm, khai thác hàng hoá, có đóng góp ngân sách địa phương (điển hình như HTX Tiền Phong, HTX vận tải Tây nguyên - thành phố Kon Tum); một số HTX hiệu quả kinh doanh không cao, do năng lực quản lý và thiếu vốn (02 HTX đã ngưng hoạt động).

f) Lĩnh vực khác (04 HTX):

Chủ yếu là các HTX hoạt động trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản mới được thành lập trên địa bàn huyện Kon Plông, các HTX này hiện nay đang triển khai đầu tư nuôi cá tầm, cá hồi trên địa bàn huyện Kon Plong, bước đầu đã có hiệu quả, tạo được công ăn việc làm cho xã viên và người dân địa phương.

5. Tồn tại, hạn chế

- Nhận thức của các cấp, các ngành về HTX chưa đầy đủ, chưa quan tâm tạo điều kiện cho HTX, THT phát triển; công tác tuyên truyền còn chậm và thiếu chiều sâu.

- Việc triển khai chủ trương phát triển kinh tế tập thể của Đảng và Nhà nước còn chậm; việc ban hành một số chính sách và khuôn khổ pháp lý về kinh tế HTX, THT thiếu đồng bộ, chậm điều chỉnh những điểm không hợp lý.

- Hiểu biết của xã viên về quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình còn hạn chế; còn tâm lý ỷ lại trông chờ sự giúp đỡ của Nhà nước.

- Một số HTX vẫn còn tình trạng tổ chức và hoạt động chưa đúng Luật HTX, xã viên chưa thực sự là người chủ của HTX.

- Sự liên doanh, liên kết, hợp tác giữa các HTX còn yếu.

- Quy mô sản xuất nhỏ, lẻ, hiệu quả thấp, không có tích lũy để tái sản xuất.

- Trình độ quản lý, năng lực điều hành của phần lớn cán bộ chủ chốt HTX chưa qua đào tạo cơ bản, thiếu kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Sử dụng nguồn lao động chưa nhiều, giải quyết việc làm cho lao động chưa ổn định, còn mang tính thời vụ.

- HTX hầu hết thiếu vốn, thiếu đất sản xuất; qui mô sản xuất nhỏ, tài sản có giá trị thấp; chưa gắn kết với nhau, chưa áp dụng được các thành tựu khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất - kinh doanh.

- Việc xử lý nợ khó đòi của các HTX còn chậm, gây khó khăn đến hoạt động của các HTX, nhất là trong việc huy động vốn để mở rộng sản xuất - kinh doanh.

- Không được các tổ chức tín dụng cho vay vốn để sản xuất kinh doanh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH.

1. Đánh giá các nội dung của chính sách.

a) Về đối tượng đào tạo, bồi dưỡng trong HTX, THT:

Hiện nay, Liên minh HTX Việt Nam mới ban hành chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng cho các chức danh chủ chốt trong HTX. Do vậy, đối tượng tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng của các HTX chủ yếu là các thành viên Ban quản trị, Ban Chủ nhiệm, Kế toán, kiểm soát. Các xã viên làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ của HTX phần lớn chưa được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

Thực tế hiện nay đa phần cán bộ quản lý đều không đủ điều kiện để tham dự khóa đào tạo ngắn hạn, dài hạn nên khó thể nâng cao tay nghề.

b) Về các nội dung hỗ trợ:

Nội dung đào tạo, bồi dưỡng lặp đi lặp lại, không có thay đổi nhiều trong nhiều năm. Những kiến thức đưa vào giảng dạy mang tính lý thuyết, nội dung chưa phù hợp với nhu cầu thực tế của các HTX. Mặt khác nhiều nội dung HTX có nhu cầu nhưng chương trình lại chưa có như vấn đề về môi trường, marketing, cạnh tranh trong cơ chế thị trường...

c) Về cơ quan quyết định và thực hiện hỗ trợ:

Hiện nay, việc tổ chức bộ máy quản lý HTX vẫn còn nhiều khó khăn, chưa kiện toàn, thiếu đồng bộ, đơn vị được giao tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa được thống nhất, có tình giao trực tiếp cho Liên minh HTX tỉnh, có tình lại giao cho UBND huyện, thành phố thực hiện.

d) Về phân bổ nguồn kinh phí:

Năm 2009 tỉnh Kon Tum được Trung ương hỗ trợ 1202,3 triệu đồng để hỗ trợ thành lập mới, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, tỉnh Kon Tum đã phân bổ kinh phí cho 09 huyện, thành phố 491 triệu đồng và Liên minh HTX tỉnh 711,3 triệu đồng để hỗ trợ thành lập mới, bồi dưỡng đào tạo cán bộ HTX, hỗ trợ công tác tổ chức hội nghị tập huấn và chi phí hoạt động cho đơn vị.

Năm 2010, Trung ương hỗ trợ 700 triệu đồng, tỉnh Kon Tum đã phân bổ kinh phí cho 09 huyện, thành phố 500 triệu đồng và Liên minh HTX tỉnh 200 triệu đồng để triển khai thực hiện.

đ) Về định mức kinh phí:

Về định mức chi, tỉnh Kon Tum thực hiện

Định mức chi thực hiện theo Thông tư 66/2006/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2006 của Bộ Tài chính, tuy nhiên định mức chi thấp hơn so với thực tế nên khó khăn cho công tác mở lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, THT. Định mức

hỗ trợ (thù lao giảng viên, ăn, nghỉ cho cán bộ HTX...) đã thấp hơn nhiều so với thực tế, hoặc thiếu một số qui định để tạo sự thống nhất trong vận dụng ở các tỉnh, như số ngày của khóa bồi dưỡng v.v.

2. Đánh giá tình hình tổ chức thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

Nguồn kinh phí phân bổ về cho Liên minh HTX tỉnh để hỗ trợ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nhưng thực tế không thực hiện được, vì nhiều lý do: số lượng học viên không đảm bảo, định mức chi quá thấp so với thực tế... nên phải phân bổ về cho các huyện, thành phố để hỗ trợ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, THT nhưng đến nay hầu như chưa có huyện nào thực hiện được vì định mức chi theo Thông tư 66/2006/TT-BTC quá thấp không còn phù hợp với tình hình thực tế nên phải chuyển nguồn sang năm kế tiếp để thực hiện.

3. Kết quả hỗ trợ thành lập mới và hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, THT:

a) Hỗ trợ thành lập mới:

Từ năm 2007 - 2012, đã triển khai công tác tư vấn hỗ trợ thành lập mới HTX, các nội dung tư vấn gồm: Kiến thức về hợp tác xã, xây dựng điều lệ HTX, hoàn thiện các thủ tục để thành lập, đăng ký kinh doanh hợp tác xã; phương hướng sản xuất kinh doanh và kế hoạch hoạt động của hợp tác xã; tổ chức các lớp hướng dẫn tập trung theo nhóm ngành, nghề hoặc theo khu vực xã, liên xã hoặc huyện về các kiến thức, thông tin, các văn bản pháp luật về Hợp tác xã. Kết quả từ năm 2007 - 2012 có 31 HTX được tư vấn hỗ trợ thành lập mới.

b) Hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ HTX, tổ trưởng THT:

Đến nay trên địa bàn tỉnh Kon Tum chỉ có 01 huyện (Đắk Hà) tổ chức được 02 lớp (55 học viên) về bồi dưỡng kiến thức quản lý HTX trên địa bàn huyện, còn lại 8 huyện, thành phố chưa tổ chức được.

Năm 2008, Chi cục phát triển nông thôn đã tổ chức 02 lớp bồi dưỡng tập huấn ngắn ngày (55 học viên), đối tượng là cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp về tập huấn chuyên môn công tác kế toán HTX và hướng dẫn thực hiện Luật HTX năm 2003. Sở Giao thông và Vận tải tổ chức tập huấn và cấp giấy chứng nhận cho 87 người lao động phục vụ trên xe khách.

Năm 2010 mở 03 lớp với 71 học viên, giới thiệu Nghị quyết, chính sách pháp luật về HTX cho cán bộ quản lý HTX, các đối tượng là người lao động có nhu cầu hợp tác. Phối hợp với Văn phòng Liên minh HTX Việt nam khu vực Miền Trung - Tây Nguyên mở 01 lớp tập huấn cho sáng lập viên tại xã Măng Cành, huyện KonPlong với 47 học viên; mở lớp tập huấn công tác kiểm soát...

Liên minh HTX tỉnh đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng được 04 lớp học (lớp sơ cấp kế toán cho 49 học viên; lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán HTX cho 30 học viên; lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 3 chức danh chủ chốt của HTX 64 học viên, lớp đào tạo bồi dưỡng nghề cho 66 cán bộ và người lao động các HTX phi nông nghiệp). Ngoài ra, Liên minh HTX tỉnh còn tổ chức nhiều lớp tập huấn

ngăn ngày cho các thành viên về Luật HTX; về công tác thực hiện BHXH, vệ sinh ATLĐ, PCCN, triển khai nội dung Nghị định 41... trong các HTX.

Liên minh HTX tỉnh đã mở 01 lớp tập huấn công tác tuyên truyền vận động phát triển loại hình nhóm hộ, tổ hợp tác với 40 học viên tham dự cho đối tượng là các Chủ tịch, Phó chủ tịch các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Tổ chức 02 lớp đào tạo nghề dệt thổ cẩm cho xã viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số với thời gian mỗi lớp 3 tháng.

Tổ chức triển khai được 13 lớp đào tạo với tổng số lượt cán bộ HTX, THT tham gia 439 người. Trong đó nội dung đào tạo: lập kế hoạch kinh doanh trong HTX NN, THT (2 lớp); quản trị marketing (1 lớp), sản xuất nông nghiệp GAP (02 lớp), phát triển HTX NN, THT (01 lớp), tập huấn nghiệp vụ kế toán HTX, THT(01 lớp), tổ chức hoạt động của Ban quản trị, ban kiểm soát (02 lớp), dịch vụ cung ứng tiêu thụ thông qua HTX NN, THT 02 lớp); tổng kinh phí khoảng 516 triệu đồng.

Tổ chức 01 đợt học tập kinh nghiệm các mô hình HTX NN, THT tại Vĩnh Phú, thời gian 07 ngày cho 42 người là cán bộ, thành viên của các HTX NN và THT các huyện, thành phố.

- *Cán bộ HTX:*

Số lượng HTX nông nghiệp nhiều nhưng có quá ít cán bộ quản lý năng động, mạnh dạn mở rộng loại hình dịch vụ kinh doanh phù hợp với xu hướng phát triển nông nghiệp của địa phương.

Sự bứt phá của các HTX trên cũng chỉ là điểm sáng trong thực trạng hầu hết các HTX nông nghiệp chỉ dựa vào dịch vụ dẫn nước vào ruộng; cung ứng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thú y, làm đất, chăn nuôi gia súc... đã gắn với hoạt động HTX nông nghiệp từ ngày đầu chuyển đổi mô hình hoạt động. Sức ỳ trong hoạt động của các HTX nông nghiệp là điều thấy rõ, xuất phát từ năng lực của đội ngũ quản lý, điều hành HTX còn hạn chế, thiếu vốn đầu tư mở rộng quy mô, loại hình dịch vụ sản xuất kinh doanh. Vẫn biết những hạn chế trên tồn tại trong thời gian dài, song không dễ khắc phục. Với vai trò của mình, Liên minh HTX tỉnh phối hợp với chính quyền địa phương tháo gỡ khó khăn cho HTX, củng cố các HTX hoạt động kém hiệu quả...

Tuy nhiên, quá trình nhân rộng, các HTX không thể xoay được nguồn vốn. Khó khăn trên một phần do việc vay vốn ngân hàng đầu tư lại vấp phải nút thắt về cơ chế, tài sản của HTX không được chia, không được vay nên dù hầu hết các HTX được cấp đất xây dựng nhà kho, trụ sở nhưng không thể mang đi thế chấp ngân hàng để vay vốn hoạt động.

Mức hỗ trợ cho các HTX nông nghiệp tham gia tập huấn là 50% tổng chi phí ăn, ngủ; còn HTX phi nông nghiệp không được hỗ trợ nên đội ngũ cán bộ HTX không mặn mà với việc tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- *Tổ trưởng THT:* Liên minh HTX đã tổ chức nhiều đợt tập huấn về công tác đăng ký hợp đồng hợp tác cho tổ trưởng các tổ hợp tác, lãnh đạo các xã

phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh nhưng đến thời điểm hiện nay mới chỉ có 16 THPT có đăng ký với chính quyền xã, phường, thị trấn.

- *Công tác bồi dưỡng*: Hiện nay, ngân sách dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX đang được ưu tiên hơn so với các thành phần kinh tế khác nhưng thực tế rất khó để thực hiện do định mức chi cho các HTX, các HTX ít khi tham gia các khóa bồi dưỡng do chi phí thực tế cao hơn rất nhiều so với định mức chi.

c) Hỗ trợ đào tạo cán bộ HTX, tổ trưởng THPT:

Hàng năm Liên minh HTX tỉnh phối hợp với Trường Cao đẳng nghề Liên minh HTX Việt nam gửi thông báo chiêu sinh học viên mới. Năm 2009 đã gửi 08 xã viên đi đào tạo trình độ cao đẳng ở một số trường ngoại tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI KHU VỰC KINH TẾ TẬP THỂ

1. Về khả năng đáp ứng nhu cầu của HTX.

Để hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả, việc đầu tư nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ quản lý, điều hành HTX là vấn đề cần được quan tâm. Liên minh HTX tỉnh có kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về nâng cao trình độ chuyên môn cho các chủ nhiệm và các vị trí chủ chốt của HTX. Hướng dẫn, hỗ trợ các HTX tham gia tích cực vào quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; ứng dụng khoa học-kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả. Chủ động xây dựng các chương trình, dự án phát triển kinh tế HTX, chủ yếu là vốn đầu tư, xúc tiến thương mại, thông tin thị trường. Duy trì và mở rộng các quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức cá nhân liên quan nhằm tranh thủ nguồn lực từ bên ngoài đầu tư phát triển kinh tế HTX của tỉnh. Tổ chức tốt phong trào thi đua phát triển kinh tế HTX, gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp, góp phần xoá đói giảm nghèo và nâng cao đời sống xã viên.

2. Về nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ.

Chất lượng nguồn nhân lực được xem là “đòn bẩy” để thúc đẩy phát triển của mỗi đơn vị làm kinh tế, tuy nhiên, đây lại là điểm yếu của nhiều hợp tác xã. Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng trì trệ trên là do trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý ở các HTX còn thấp, không theo kịp sự phát triển của xã hội. Nhiều chủ nhiệm của các HTX hiện nay không xây dựng được phương án sản xuất, kinh doanh khả thi, còn năng lực quản lý, điều hành còn lúng túng, hạn chế.

Để góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ HTX, rất cần có những giải pháp cụ thể và thiết thực. Nhờ công tác tuyên truyền hiệu quả nên hầu hết cán bộ quản lý HTX đều nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của việc học tập, nâng cao trình độ chuyên môn sát với thực tiễn. Do vậy, ngày càng có nhiều cán bộ tự rèn luyện bản thân, nhất là các cán bộ trẻ.

Nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý, điều hành của HTX là rất cấp thiết, nhất là trong thời buổi kinh tế thị trường như hiện nay. Liên minh

HTX tỉnh xem đây là công việc chính của mình và được chú trọng hàng đầu. Việc đào tạo, bồi dưỡng ngoài nhằm mục đích để nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ phục vụ tốt công việc hiện tại thì còn nhằm tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các HTX và Liên minh HTX tỉnh sau này.

3. Về hiệu quả hoạt động của HTX được hỗ trợ thành lập mới:

Các HTX mới thành lập đang trong quá trình đi vào hoạt động, tuy vậy vẫn còn đang gặp rất nhiều khó khăn. Một trong những trở ngại nhất là nguồn vốn để hoạt động, hầu hết các HTX không thể vay vốn được từ các tổ chức tín dụng nên thiếu vốn để đầu tư mua nguyên vật liệu, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động.

IV. TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Tồn tại:

- Mặc dù khung pháp luật về hợp tác xã tại Luật hợp tác xã năm 2003 đã được hoàn thiện hơn, nhưng vẫn còn một số tồn tại chủ yếu cần được tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, chủ yếu liên quan đến mô hình pháp lý, bản chất hợp tác xã và chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

- Còn thiếu các quy định về kế toán, kiểm toán hợp tác xã; về các mối quan hệ giữa hợp tác xã với xã viên, với các hợp tác xã khác, với doanh nghiệp trực thuộc hợp tác xã, với thị trường v.v...;

- Một số quy định tại Thông tư 66/2006/TT-BTC, như định mức hỗ trợ (thù lao giảng viên, ăn, nghỉ...) đã thấp hơn nhiều so với thực tế, hoặc thiếu một số qui định để tạo sự thống nhất trong vận dụng ở các tỉnh, như số ngày của khóa bồi dưỡng, v.v.

- Chưa có chương trình, nội dung chuẩn cho các lớp bồi dưỡng và đào tạo cán bộ quản lý HTX, tổ hợp tác.

- Một trong những khó khăn lớn nhất của các HTX hiện nay là khó khăn về vốn. Số lượng hợp tác xã được giải quyết hỗ trợ cho vay vốn chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng số HTX có nhu cầu.

- Số lượng rất ít HTX được tham gia các chương trình xúc tiến thương mại.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, xã viên và người lao động trong các HTX gặp nhiều khó khăn.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, cung cấp dịch vụ về pháp lý, đầu tư khoa học, công nghệ, thông tin, tài chính, tín dụng, thị trường gặp nhiều khó khăn do không có công cụ, không có các chương trình dự án và các khoản viện trợ để phát triển HTX.

- Kiểm tra hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với khu vực kinh tế tập thể và các thành viên còn hạn chế.

2. Nguyên nhân tồn tại.

Chưa thành lập được Quỹ hỗ trợ Phát triển HTX và Trung tâm tư vấn hỗ trợ HTX của tỉnh cho nên chưa có công cụ để tư vấn hỗ trợ cho các HTX, THT để phát triển sản xuất kinh doanh. Trong khi HTX khó có thể vay vốn từ các tổ chức tín dụng vì yêu cầu thủ tục thế chấp vay vốn rất chặt chẽ; vốn từ Quỹ Hỗ trợ Phát triển HTX trung ương chỉ tập trung cho vay các Dự án lớn ở Trung ương.

Hợp tác xã rất khó khăn, quy định hỗ trợ tham gia các đoàn xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm như đối với các doanh nghiệp thì HTX không thể tham gia được vì không có kinh phí.

3. Bài học kinh nghiệm.

Cần phải đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ HTX có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ tổ chức, điều hành, quản lý tốt HTX, biết học hỏi và tiếp thu kinh nghiệm hay, mô hình tốt vào thực tế HTX. Bên cạnh đó cần có chính sách đãi ngộ, hỗ trợ, khuyến khích cán bộ gắn bó lâu dài với HTX.

Phát triển kinh tế tập thể phải gắn với phát triển sản xuất hàng hóa.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Sửa đổi Thông tư 66/2006/TT-BTC, ngày 17 tháng 7 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 88/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về chế độ tài chính hỗ trợ các sáng lập viên hợp tác xã chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của hợp tác xã cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Xây dựng chương trình và nội dung chuẩn cho các lớp bồi dưỡng, đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tế hiện nay.

- Có chính sách hỗ trợ mỗi HTX thành lập mới được hỗ trợ ban đầu 20 triệu đồng.

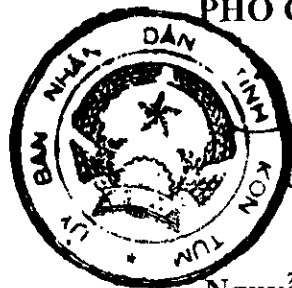
- Giao cho các cơ sở đào tạo tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, THT.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận: 

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên minh HTX Trung ương;
- Liên minh HTX tỉnh Kon Tum;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KTTH1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải

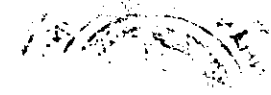
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ GIAI ĐOẠN 2007-2012

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2007	NĂM 2008	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012
I	Hợp tác xã							
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%						
2	Tổng số HTX	HTX	72	74	76	87	88	93
	Trong đó:							
	Số HTX thành lập mới	HTX	5	2	2	11	4	7
	Số HTX giải thể	HTX					3	1
3	Tổng số liên hiệp HTX	LHHTX	0	0	0	0	0	0
	Trong đó:							
	Số LHHTX thành lập mới	LHHTX						
	Số LHHTX giải thể	LHHTX						
4	Tổng số xã viên	Người	9000	9250	9500	9749	9776	9885
	Trong đó:							
	Số xã viên mới	Người	600	250	250	249	27	109
5	Tổng số LĐ thường xuyên trong HTX	Người	865	890	915	960	1340	1610
	Trong đó:							
	Số LĐ thường xuyên mới	Người	115	25	25	960	750	980
	Số LĐ là xã viên HTX	Người	520	535	550	590	590	630
6	Doanh thu bình quân một HTX	Triệu đồng/năm	-	-	-	700	700	850
	Trong đó:							
	Doanh thu của HTX với xã viên	Triệu đồng/năm	-	-	-	-	-	-
7	Lợi nhuận bình quân một HTX	Triệu đồng/năm	70	85	95	100	111	120
8	Thu nhập BQ của xã viên HTX	Triệu đồng/năm	6	7	8	9	9	10
9	Thu nhập BQ của LĐ thường xuyên trong HTX		7	8	9	10	11	12
10	Tổng giá trị xuất khẩu trực tiếp của HTX	Nghìn USD	-	-	-	-	-	-
11	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người				333	342	354
	Trong đó:							

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2007	NĂM 2008	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012
	Số CBQL HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ cấp, trung cấp	Người	-	-	-	286	286	288
	Số CBQL HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	-	-	-	47	56	66
II	Tổ hợp tác							
1	Tổng số THT	THT	54	60	64	72	80	82
	Trong đó:							
	Số THT thành lập mới	THT	7	6	4	8	8	2
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền	THT	16	18	19	20	14	16
2	Tổng số thành viên THT	Thành viên	700	780	830	936	936	1040
	Trong đó:							
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên	90	78	52	104	110	120
3	Doanh thu BQ một THT	Triệu đồng/năm	-	-	-	-	-	-
4	Lợi nhuận BQ một THT	Triệu đồng/năm	60	75	85	13	50	30
5	Thu nhập BQ thành viên THT	Triệu đồng/năm	5	6	7	8	8	8,5

**TỔNG KẾT 6 NĂM (2007-2012) TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ THÀNH LẬP MỚI HTX, THT
VÀ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ HTX, TỔ TRƯỞNG THT**

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2007	NĂM 2008	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012
I	Hợp tác xã							
1	Hỗ trợ thành lập mới							
a	Hợp tác xã							
	Tổng số HTX được hỗ trợ	HTX	2	7	2	6	1	7
	Trong đó:							
	- Hỗ trợ về thông tin, tư vấn kiến thức về HTX	HTX		7				
	- Hỗ trợ về tư vấn xây dựng điều lệ HTX, hoàn thiện các thủ tục thành lập, đăng ký KD và tổ chức hoạt động của HTX	HTX	2		2	6	1	7
b	Tổng KP hỗ trợ chia theo nguồn ngân sách	Triệu đồng	18	63	18	54	9	63
	Trong đó:							
	- Ngân sách TW	Triệu đồng						
	- Ngân sách địa phương	Triệu đồng	18	63	18	54	9	63
	- Ngân sách từ các nguồn khác	Triệu đồng						
c	Tổng KP hỗ trợ chia theo nội dung hỗ trợ	Triệu đồng						
	Trong đó:							



STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2007	NĂM 2008	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012
	- KP hỗ trợ về thông tin, tư vấn kiến thức về HTX	Triệu đồng	3	8	4	7	1	7
	- KP hỗ trợ về tư vấn xây dựng điều lệ HTX, hoàn thiện các thủ tục thành lập, đăng ký KD và tổ chức hoạt động của HTX	Triệu đồng	15	55	14	47	8	56
2	Tổ hợp tác							
a	Tổng số THT được hỗ trợ	THT		6	4	8	8	2
	Trong đó:							
	- Hỗ trợ về thông tin, tư vấn kiến thức về THT	THT			4			
	- Hỗ trợ về tư vấn tổ chức hội nghị thành lập THT	THT						
	- Hỗ trợ về tư vấn xây dựng kế hoạch hoạt động của THT; xây dựng nội dung HDHT	THT						
b	Tổng KP hỗ trợ chia theo nguồn ngân sách	Triệu đồng		36	20	40	40	10
	Trong đó:							
	- Ngân sách TW	Triệu đồng						
	- Ngân sách địa phương	Triệu đồng		36	20	40	40	10
	- Ngân sách từ các nguồn khác	Triệu đồng						
c	Tổng KP hỗ trợ chia theo nội dung hỗ trợ	Triệu đồng						
	Trong đó:							

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2007	NĂM 2008	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012
	- KP hỗ trợ về thông tin, tư vấn kiến thức về THT	Triệu đồng						
	- KP hỗ trợ về thông tin, tư vấn hội nghị thành lập THT	Triệu đồng						
	- KP hỗ trợ về tư vấn xây dựng kế hoạch hoạt động của THT; xây dựng nội dung HDHT	Triệu đồng		36	20	40	40	10
II	Hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ HTX, tổ trưởng THT							
1	Cán bộ HTX NN							
a	Tổng số cán bộ được hỗ trợ bồi dưỡng	Người		55	47			439
	Trong đó:							
	- Ban quản trị	Người						
	- Ban chủ nhiệm	Người						
	- Ban kiểm soát	Người						
	- Kế toán trưởng	Người						
	- Xã viên đang làm công việc chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ	Người						
b	Tổng KP hỗ trợ	Triệu đồng		14	25			516
	Trong đó:							
	- Ngân sách TW	Triệu đồng		14	25			516
	- Ngân sách địa phương	Triệu đồng						
	- Ngân sách từ các nguồn khác	Triệu đồng						
2	Cán bộ HTX phi NN							

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2007	NĂM 2008	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012
a	Tổng số cán bộ được hỗ trợ bồi dưỡng	Người				143		
	Trong đó:							
	- Ban quản trị	Người						
	- Ban chủ nhiệm	Người						
	- Ban kiểm soát	Người						
	- Kế toán trưởng	Người						
	- Xã viên đang làm công việc chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ	Người						
b	Tổng KP hỗ trợ	Triệu đồng						
	Trong đó:							
	- Ngân sách TW	Triệu đồng						
	- Ngân sách địa phương	Triệu đồng						
	- Ngân sách từ các nguồn khác	Triệu đồng						
3	Tổ trưởng THT							
a	Tổng số tổ trưởng được hỗ trợ bồi dưỡng	Người						
b	Tổng KP hỗ trợ	Triệu đồng						
	Trong đó:							
	- Ngân sách TW	Triệu đồng						
	- Ngân sách địa phương	Triệu đồng						
	- Ngân sách từ các nguồn khác	Triệu đồng						
III	Hỗ trợ đào tạo cán bộ HTX, tổ trưởng THT							
1	Sơ cấp, trung cấp							

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2007	NĂM 2008	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012
a	Tổng số CB HTX, tổ trưởng THT được hỗ trợ đào tạo	Người						
b	Tổng KP hỗ trợ	Triệu đồng						
	Trong đó:							
	- Ngân sách TW	Triệu đồng						
	- Ngân sách địa phương	Triệu đồng						
	- Ngân sách từ các nguồn khác	Triệu đồng						
2	Cao đẳng				8			
a	Tổng số cán bộ HTX, tổ trưởng THT được hỗ trợ đào tạo	Người			8			
b	Tổng KP hỗ trợ	Triệu đồng						
	Trong đó:							
	- Ngân sách TW	Triệu đồng						
	- Ngân sách địa phương	Triệu đồng						
	- Ngân sách từ các nguồn khác	Triệu đồng						
3	Đại học, sau đại học							
a	Tổng số cán bộ HTX, tổ trưởng THT được hỗ trợ đào tạo	Người						
b	Tổng KP hỗ trợ	Triệu đồng						
	Trong đó:							
	- Ngân sách TW	Triệu đồng						
	- Ngân sách địa phương	Triệu đồng						
	- Ngân sách từ các nguồn khác	Triệu đồng						